Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TOÁN SỐ 1**

**(Thứ hai ngày 30 tháng 3 năm 2020)**

**Phần I:** **Trắc nghiệm : Hãy chọn và ghi lại kết quả đúng.**

**Bài 1*.***

Số nào trong các số dưới đây có chữ số 5 biểu thị cho 50000.

A. 32615 B. 12584 C. 58323 D. 81259

**Bài 2:**

Trong các số sau số nào chia hết cho 3 nhưng không chia hết cho 9

A.48120 B. 46314 C. 11205 D. 12350

**Bài 3:**Điền số thích hợp vào chỗ chấm. 25hg 4dag = ...............dag

A. 2504 B. 254 C. 2540 D. 254 dag

**Bài 4:**Cho các phân số  có bao nhiêu phân số nhỏ hơn 1 ?



A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

**Bài 5:**Tìm x biết  .



A. 18 B. 20 C. 36 D. 40

**Bài 6:**  Trong hình vẽ bên có:

1. 5 góc vuông, 1 góc tù, 2 góc nhọn, 1 góc bẹt A D
2. 5 góc vuông, 1 góc tù, 2 góc nhọn,
3. 4 góc vuông. 1 góc tù, 1 góc nhọn, 1 góc bẹt
4. 5 góc vuông, 1 góc tù, 1 góc nhọn,

B C

**Phần II:** **Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

**Kiến thức cần nhớ : RÚT GỌN PHÂN SỐ**

* *Khi rút gọn phân số ta làm như sau :*
* Bước 1 : Xét xem tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1.
* Bước 2 : Chia tử số và mẫu số cho số đó. Cứ làm như thế cho đến khi nhận được phân số tối giản.
* ***Phân số tối giản*** là phân số mà *cả tử số và mẫu số không cùng chia hết* cho một *số tự nhiên nào lớn hơn 1*.

*Ví dụ :* là những phân số tối giản.



**Bài 1: Rút gọn các phân số (theo mẫu):**

*Mẫu:*



a) = …………………… b) = ………………... c= …………………



d) = ………………….. e) = …………………… g) = ………………



**Bài 2: Rút gọn các phân số :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ví dụ:**  *Cách 1:* | *Cách 2 :*  **Cách 2 rút gọn phân số nhanh và gọn hơn**  **🡪 nên làm theo cách này** |
| **Hướng dẫn:** Phân số có :  - Tử số 12 và mẫu số 18 **cùng chia hết** cho các số 2 và 3; thì sẽ chia hết cho **6**. (Vì 2x3=6)  - Vì vậy lựa chọn số tự nhiên lớn nhất là **6** để thực hiện rút gọn phân số sẽ nhanh hơn.  **Lưu ý:** Khi thực hiện rút gọn phân số, nếu cả tử số và mẫu số ***cùng chia hết cho nhiều số*** tự nhiên lớn hơn 1 ta làm như sau:  + ***Chọn số tự nhiên lớn nhất*** mà cả tử số và mẫu số cùng chia hết.  + Chia cả tử số và mẫu số cho số tự nhiên đó. Thực hiện rút gọn đến khi nào được phân số tối giản. | |

**Tương tự như hướng dẫn, hãy rút gọn các phân số sau:**

a) = ……………………………………… b) = ……………………………..…



c) = ……………………………………… d) = …………………………………..



e) = ……………………………………… g) = …………………………………..



**Bài 3 :** a) Khoanh vào phân số tối giản trong các phân số sau :



b) Trong các phân số trên, phân số nào chưa tối giản hãy rút gọn.

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

**Bài 4 : Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi là 72m, chiều dài hơn chiều rộng 54dm. Tính diện tích mảnh đất đó.**

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

............................................................................................................................................................................................................................

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TIẾNG VIỆT SỐ 1**

**(Thứ hai ngày 30 tháng 3 năm 2020)**

**I. Đọc và trả lời các câu hỏi sau:**

**Một vị bác sĩ**

Xưa có một vị bác sĩ danh tiếng, lòng nhân đạo vang dội khắp nơi. Một ngày nọ, người ta mời ông đến chữa bệnh miễn phí cho một người đàn ông nghèo, thất nghiệp. Ông không từ chối.

Sau khi khám mạch cho bệnh nhân, bác sĩ bảo với vợ người bệnh: “Thôi tôi hiểu bệnh của anh ấy rồi! Đây là thứ thuốc chị cần cho anh ấy dùng để mau khỏi ”. Nói xong, ông đưa cho chị ta một cái hộp to, nặng rồi ra về.

Các bạn có biết hộp đựng gì không? Thật bất ngờ, khi chị vợ mở hộp ra cho chồng uống thuốc, chị kinh ngạc thấy toàn tiền là tiền. Tiền nén, tiền vàng, nhiều vô kể so với kẻ nghèo khổ bần hàn như gia đình chị. Như một lẽ tự nhiên, anh chồng hết bệnh ngay sau khi có món tiền đó. Thật ra anh không có bệnh gì ngoài chứng buồn khổ vì nghèo đói và thất nghiệp. Vị bác sĩ nhân ái kia đã thấu hiểu điều đó và cho một bài thuốc “trúng bệnh”. Đấy là hành động mà đôi vợ chồng kia không bao giờ quên trong suốt cuộc đời. Về sau, mọi người đều biết vị cứu tinh cao quý nọ chính là ngài Gâu-xmít- một con người cho đến nay vẫn được ca ngợi trong lịch sự y học.

(Theo Nguyễn Phúc)

**Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng**

**1**. Vì sao thứ thuốc mà bác sĩ cho người đàn ông nghèo lại khiến người vợ phải kinh ngạc ?

a- Vì nó có quá nhiều vị thuốc rất quý

b- Vì đó không phải thuốc mà toàn là tiền

c- Vì đó là hộp chứa đầy vàng bạc quý giá

**2.** Sau khi nhận được “thuốc” của vị bác sĩ, bệnh tình của người đàn ông thế nào?

a- Vẫn không khỏi bệnh

b- Sức khỏe khá dần lên

c- Hết bệnh ngay

**3**. Nguyên nhân nào khiến người đàn ông nghèo mắc bệnh?

a- Buồn khổ vì không có tiền mua thuốc

b- Buồn khổ vì nghèo đói và thất nghiệp

c- Chưa có bài thuốc nào chữa đúng bệnh

**4.** Lí do chủ yếu nào khiến vị bác sĩ xác định đúng “bệnh” và chữa khỏi “bệnh” cho người đàn ông ?

a- Vì có trình độ giỏi và tay nghề cao

b- Vì luôn chữa miễn phí cho bệnh nhân

c- Vì biết cảm thông và có lòng nhân ái

**II- Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm văn**

**1**. Tìm 2 từ ngữ có tiếng in đậm và ghi vào ô trống :

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| tranh | chanh |  | trải | chải |
| M: tranh giành ………………………………………… | …………………..  ………………….. |  | ………………  ……………….. | …………….  ……………. |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| trổ | trỗ |  | chẻ | chẽ |
| …………………...  ………………….. | ……………  …………… |  | ……………..  .……………. | ………………  ……………… |

**3**. Tìm từ khác nhau có tiếng nhân điền vào từng chỗ trống cho thích hợp:  
a) Bác Tâm đã mở rộng vòng tay……………. đón nhận những đứa trẻ gặp khó khăn.

b) Hội đã lập quỹ…………….... để giúp đỡ những người không nơi nương tựa.

c) Ở xóm tôi ai cũng khen bà cụ Bính là một người…………………….

4. Xác định CN – VN của các câu sau:

Một ngày nọ, người ta mời ông đến chữa bệnh miễn phí cho một người đàn ông

nghèo, thất nghiệp. Ông không từ chối. Như một lẽ tự nhiên, anh chồng hết bệnh ngay

sau khi có món tiền đó. Thật ra anh không có bệnh gì ngoài chứng buồn khổ vì nghèo

đói và thất nghiệp. Vị bác sĩ nhân ái kia đã thấu hiểu điều đó và cho một bài thuốc

“trúng bệnh”. Đấy là hành động mà đôi vợ chồng kia không bao giờ quên trong suốt

cuộc đời.

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TOÁN SỐ 2**

**(Thứ ba ngày 31 tháng 3 năm 2020)**

**Phần I:** **Trắc nghiệm : Hãy chọn và ghi lại kết quả đúng.**

**Bài 1*.*** Trong các phân số sau  bằng phân số là :



1. B. C. D.



**Bài 2:** Một hình bình hành có độ dài đáy là 19cm và chiều cao là 1dm. Diện tích của hình bình hành đó là :

A.190 cm2 B. 109 cm2 C. 190dm2 D. 109dm2

**Bài 3:**Tháng 2 có ……… ngày hay……… ngày.

A. 29 ngày hay 31 ngày B. 31 ngày hay 32 ngày

C. 28 ngày hay 29 ngày D. 30 ngày hay 31 ngày

**Bài 4:**Năm 1010, nhà Lí dời đô về Thăng Long. Năm đó thuộc thế kỉ :

A. X B. XI C. IX D. XX

**Bài 5:**Giá trị của biểu thức : 27453 – 532 x 37 là :

A. 996077 B. 7769 C. 22133 D. 47137

**Bài 6:** Viết phân số chỉ phần tô màu trong các hình sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

................... ...................... .............................

b) Trong các phân số trên, phân số bằng phân số là: .....................................................



**Phần II:** **Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

|  |
| --- |
| **Kiến thức cần nhớ : RÚT GỌN PHÂN SỐ**   * *Khi rút gọn phân số ta làm như sau :* * Bước 1 : Xét xem tử số và mẫu số cùng chia hết cho số tự nhiên nào lớn hơn 1. * Bước 2 : Chia tử số và mẫu số cho số đó.   Cứ làm như thế cho đến khi nhận được phân số tối giản. |

**Bài 1:** Viết số thích hợp vào chỗ trống

a) =



b) ; ; ; =



**Bài 2:** Rút gọn các phân số :

a) = ………………………………………b) = …………………………………



c) = ……………………………………… d) = ……………………………………



e) = ………………………………………g) = …………………………………



h) = …………………………………………………………………………………….



**Bài 3 :** Tính (theo mẫu)

*Mẫu : = .*



a)  *=* ……………………….. b)  = …………………………..



c)  *=* ………………………… d)  *=* ………………………..



**Bài 4 :** Can thứ nhất đựng 12 lít nước. Can thứ hai đựng 16 lít nước. Hỏi can thứ ba đựng bao nhiêu lít nước ? Biết trung bình mỗi can đựng 15 lít nước.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Bài 5 : Một khu đất hình bình hành có độ dài đáy là 48m. Chiều cao bằng độ dài đáy. Tính diện tích khu đất đó.



……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Bài 6 : Rút gọn các phân số sau :

1. = …………………………………………………………………………



1. = ………………………………………………………………………



1. = …………………………………………………………………………



1. = ………………………………………………………………………



Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TIẾNG VIỆT SỐ 2**

**(Thứ ba ngày 31 tháng 3 năm 2020)**

**\* ĐỌC THẦM VÀ LÀM BÀI TẬP**

**Đỉnh Fansipan Sa Pa**

Trong năm 2017, Sapa là một trong những điểm du lịch trong nước và quốc tế đặc biệt yêu thích. Nơi đây sở hữu những dãy núi hùng vĩ hay ruộng lúa bậc thang uốn lượn hút tầm mắt. Đặc biệt nhất trong đó là đỉnh Fansipan với độ cao 3143m và được mệnh danh là “Nóc nhà Đông Dương”. Đỉnh Fansipan thuộc dãy núi Hoàng Liên Sơn, nằm cách trung tâm thị trấn Sapa chừng 5km.

Fansipan theo tiếng địa phương có nghĩa là “phiến đá khổng lồ chênh vênh”. Trước đây, để chạm tay vào nóc nhà Fansipan, du khách phải có sự can đảm, ý chí và quan trọng nhất là một thể trạng sức khỏe tốt. Bởi điều đó đồng nghĩa với việc du khách sẽ phải băng qua những cánh rừng, vượt qua những con suối với thời gian tối thiểu để chinh phục là những bốn đến năm ngày (tùy thể trạng sức khỏe và tốc độ).

Thế nhưng giờ đây việc chinh phục đã trở nên đơn giản hơn rất nhiều nhờ hệ thống cáp treo nối tuyến thẳng chỉ mất 15 phút di chuyển nên đây càng được xem là điểm đến yêu thích nhất của năm 2017. Fansipan phù hợp cho những du khách đi du lịch một mình, du lịch cặp đôi, du lịch cùng gia đình,… theo hướng trải nghiệm và khám phá.

***Theo “Văn hóa, phong tục Việt Nam”***

**Phần 2. Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**Câu 1. Đến Sapa, du khách được chiêm ngưỡng những cảnh đẹp nào?**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 2. Đỉnh Fansipan có độ cao bao nhiêu mét và còn được gọi với cái tên nào khác?**

a. Cao gần 3134m, còn được gọi là “phiến đá khổng lồ chênh vênh”.

b. Cao 3143m, được mệnh danh là “Nóc nhà Đông Dương”.

c. Cao hơn 3143m, được mệnh danh là “Nóc nhà Đông Dương”.

d. Cao 3134m, còn được gọi là “phiến đá khổng lồ chênh vênh”.

**Câu 3. Đỉnh Fansipan thuộc dãy núi nào?**

a. Dãy núi Bạch Mã b. Dãy núi Everes

c. Dãy núi Hoàng Liên Sơn d. Dãy núi Trường Sơn

**Câu 4. Theo tiếng địa phương Fansipan có nghĩa là gì?**

a. Nóc nhà Đông Dương.

b. Phiến đá khổng lồ chênh vênh.

c. Những thửa ruộng bậc thang.

d. Tất cả các ý trên.

**Câu 5. Trước đây, để lên đỉnh Fansipan, du khách cần có những tố chất gì?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 6. Dấu ngoặc kép trong bài có tác dụng gì?**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 7. Câu nào sau đây là câu kể *Ai làm gì?***

a. Lũy tre giữa cũng toàn tre nhưng là loại tre thẳng.

b. Mối cánh, chuồn chuồn đan cài trong bầu trời đầy mây trắng xốp.

c. Cây ngũ sắc là cây thân thảo, thuộc họ cúc.

d. Chú sóc chạy đến căn nhà hoang.

**Câu 8. Xác định từ loại của các từ được gạch chân dưới đây:**

Người gánh, người gồng, người đeo ba lô đầy gạo, người cuốn bao gạo qua vai, qua

lưng, đủ kiểu. Mọi người mồ hôi ướt đẫm.

**Câu 9. Từ nào trong các từ dưới dây chỉ sử dụng được cho vẻ đẹp của thiên nhiên, cảnh vật?**

a. cổ kính b. nết na c. độ lượng d. chân thành

**Câu 10. Đặt một câu theo mẫu câu kể *Ai thế nào?* và sử dụng danh từ riêng có trong bài đọc hiểu trên.**

…………………………………………………………………………………………

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TOÁN SỐ 3**

**(Thứ tư ngày 1 tháng 4 năm 2020)**

**Phần I:** **Trắc nghiệm : Hãy chọn và ghi lại kết quả đúng.**

**Câu 1** . Phân số bằng phân số  là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. | B. | C. | D. |

**Câu 2.** Trong các phân số sau, phân số tối giản là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A | B . | C . | D. |

**Câu 3.** 12m2 6dm2 = ......................... dm2 . Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 126 | B .126 dm2 | C . 1206 | D. 1206 dm2 |

**Câu 4.** Đúng điền Đ; sai điền S vào ô trống:

|  |  |
| --- | --- |
| a, 3 tấn 14 kg = 314 kg | b, 2 giờ 45 phút = 165 phút |

**Câu 5**.Viết vào chỗ chấm cho thích hợp:

|  |  |
| --- | --- |
| Trong hình bình hành ABCD có:  a) Cạnh AB bằng cạnh………………..…….  b) Cạnh AD bằng cạnh………………..……. c) Cạnh AB song song với cạnh……………. d) Cạnh AD song song với cạnh……………. | A B  D  C |

**Câu 6.** Diện tích hình bình hành có chiều cao 23cm, độ dài đáy 3dm là:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 690cm | B. 690cm2 | C. 69dm2 | D. 69cm2 |

**Phần II:** **Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

|  |
| --- |
| **Kiến thức cần nhớ : QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ**   * **Khái niệm : Đưa các phân số có mẫu số khác nhau thành các phân số có mẫu số giống nhau và bắng các phân số đã cho** * *Cách 1 ( Khi các mẫu số không chia hết cho nhau)*   ***Lấy tử số và mẫu số của phân số thứ nhất nhân với mẫu số của phân số thứ hai và lấy tử số và mẫu của phân số thứ hai nhân với mẫu số của phân số thứ nhất***  VD : Quy đồng mẫu số hai phân số  Ta có:    Vậy QĐMS hai phân số được |

**Bài 1:** Quy đồng mẫu số (QĐMS) các phân số sau

a)  và 

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ...............

b)  và 

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ................

c)  và 

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................ ................

**Bài 2:** Cã mét kho chøa x¨ng. LÇn ®Çu ng­êi ta lÊy ra 32 850 l x¨ng, lÇn sau lÊy ra b»ng  lÇn ®Çu th× trong kho cßn l¹i 56 200 l x¨ng. Hái lóc ®Çu trong kho cã bao nhiªu lÝt x¨ng?

.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... ..............

**Baøi 3 *: Tìm x (Theo mẫu)***

Mẫu:  =  Ta thấy: = 

Vì = . Nên *x* = 2

a)  =  b)  = 

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TIẾNG VIỆT SỐ 3**

**(Thứ tư ngày 1 tháng 4 năm 2020)**

**I. Đọc thầm văn bản sau:**

**Bài 1. Đọc đoạn văn sau:**

1. Hôm nay bà đau lưng, không dậy được như mọi ngày. (2) Em trở dậy mới hiểu mọi việc còn nguyên. (3) Em làm dần từng việc: quét nhà, cho gà, lợn ăn. (4) Mặt trời vừa lên cao, nắng bắt đầu chói chang. Em phơi quần áo, rải rơm ra sân phơi. Xong việc ngoài sân, em thấy trong lòng rộn ràng một niềm vui.

(Theo Nguyễn Huy Tưởng)

**a. Tìm và viết vào chỗ trống dưới đây các câu kể *Ai làm gì?* trong đoạn văn trên.**

**b. Dùng gạch chéo (/) để tách bộ phận chủ ngữ và vị ngữ của từng câu vừa tìm được.**

+ ……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………......................................

+……………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

+ ……………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

+……………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**Bài 2. Tìm vị ngữ thích hợp với mỗi chủ ngữ dưới đây, rồi ghi vào chỗ trống:**

a. Thỏ mẹ và đàn con……………………………………..…………………………………

b. Bất thình lình, chị Mèo mướp…………………………..………………………………...

c. Anh lính ngoài mặt trận ……….………………………………………………………….

**Bài 3. Em hãy viết đoạn văn để kể lại một trong các công việc sau:**

a. Phụ giúp mẹ (hoặc anh, chị) nấu cơm. b. Học bài, làm bài ở nhà.

Trong đoạn văn có sử dụng câu kể *Ai làm gì?,* gạch dưới chủ ngữ trong câu kể *Ai làm gì?*

...........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 5. Đánh dấu (x) vào ô trống trước từ có thể điền vào chỗ trống trong câu sau:**

Gánh xiếc của ông bấy giờ gồm những ……………….. nổi tiếng.



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| nhân tài |  | tài tử |
| tài nghệ |  | thiên tài |
|  |



**Bài 6. Chọn từ ngữ thích hợp trong các từ ngữ sau đây để điền vào chỗ trống: *tài cao* *đức trọng, tài cao học rộng, tài hèn đức mọn, tài tử giai nhân*.**

a. Không thể để những kẻ………………………………………………….……... phạm tội tham nhũng mà vẫn sống ngang nhiên.

b. Nguyễn Trãi là một nhà yêu nước thương dân tha thiết, một nhà bác học uyên thâm, có……………………………………………………………………………………………c. “Dập dìu…………………………………

Ngựa xe như nước, áo quần như nêm”

d. Cụ Phan Bội Châu là người…………………………………………………….., bôn ba

hải ngoại, tìm đường cứu nước.

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TOÁN SỐ 4**

**(Thứ năm ngày 2 tháng 4 năm 2020)**

**I/ Trắc nghiệm: 4 điểm**

**Bài 1** : a) Đúng ghi “Đ” , sai ghi “S” vào ô trống ở câu a và b.

a) Các phân số tối giản là    

b) Trong các phân số sau :  ;  ;  ;  bằng phân số  là :

   

**Bài 2 :** Khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng:

Một hình bình hành có độ dài đáy là 19cm và chiều cao là 1dm. Diện tích của hình bình hành đó là:

A. 190 cm2 B. 109 cm2 C. 190 dm2 D. 109 dm2

**Baøi 3**: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

a)  =  b)  =  c)  = 

d)  =  e)  =  g)  = 

**Bài 4*:***  ViÕt sè thÝch hîp vµo chç trèng.

a.  =  =  =  =  =  =  =   =  = 

b.  = ;  = ;  =   = 

**Phần II:** **Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

|  |
| --- |
| **Kiến thức cần nhớ : QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ**  *Cách 2 ( Khi các mẫu số chia hết cho nhau)*  ***Giữ nguyên phân số có mẫu số lớn và quy đồng phân số có mẫu số bé***  VD : Quy đồng mẫu số hai phân số  Ta có:  ;  giữ nguyên  Vậy QĐMS hai phân số và được và |

**Bài 1:** Quy đồng mẫu số (QĐMS) các phân số sau

a)  và 

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b)  và 

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c)  và 

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................

**Baøi 2 *: Tìm x (Theo mẫu)***

Mẫu:  =  Ta thấy: = 

Vì = . Nên *x* = 2

a)  =  b)  = 

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Baøi 3 *:*** Moät cöûa haøng coù 5940 kg gaïo. Sau khi baùn  soá gaïo, ngöôøi ta ñoùng ñeàu soá gaïo coøn laïi vaøo 72 bao. Hoûi moái bao ñöïng bao nhieâu kiloâgam gaïo ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TIẾNG VIỆT SỐ 4**

**(Thứ năm ngày 2 tháng 4 năm 2020)**

**\* Đọc thầm:**

**Hãy tìm tôi giữa cánh đồng.**

Nếu bạn hỏi tôi thích làm gì nhất, câu trả lời chắc chắn là: "Tôi thích chăn bò". Tôi rất thích nhìn vào đôi mắt trong veo của nó, đen láy và ướt át, chúng luôn khẽ khàng nấp dưới hàng mi dài cụp xuống. Mỗi buổi chăn bò là một hành trình mơ mộng. Dưới hòn đá này, một chú dế cồ than háu đá, dưới ngọn lá kia là chú chuồn chuồn kim ngủ quên và vừa thoát khỏi bụi cỏ, đang bị chú bò ngoạm lấy chẳng phải là chú châu chấu đó sao?

Bạn có thể đi trước hoặc sau chú bò, ngồi trên lưng nó nghêu ngao hát và ngắm những bông mía trổ cờ. Xa xa, những cụm mây trắng cứ tan ra rồi kết thành vô số hình thù kì lạ. Hay nếu mệt, bạn có thể cộtnó vào một gốc cây và thả hồn vào những cuốn truyện hoặc hồn nhiêm ngủ say dưới lớp rơm rạ. Rồi tới xế chiều khi mặt trời sắp ngủ, bạn được ngồi ngấ nghểu trên lưng chú bò đã no căng, được thổi khúc ca vui bằng kèn lá và thong dong trở về. Những năm tháng thần tiên cứ như chiếc dây diều neo mãi mãi trong tâm hồn tôi.

Theo *Đặng Nguyễn Đông Vy*

**\* Khoanh vào đáp án đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**1. Những dòng nào nêu đúng lí do tác giả thích đi chăn bò?**

A. Thích nhìn đôi mắt trong veo, đen láy và hàng mi dài cụp xuống của chú bò.

B. Bò là một loài vật rất hiền lành, dễ chăn dắt.

C. Mỗi buổi chăn bò là một hành trình mơ mộng.

**2. Những con vật nào được tìm thấy trong cuộc "hành trình mơ mộng"?**

A. Dế cồ, chuồn chuồn kim, châu chấu.

B. Dế cồ, chuồn chuồn ngô, cào cào.

C. Dế mèn, chuồn chuồn ớt, châu chấu.

**3. Những dòng nào nêu đúng những việc làm thú vị của tác giải trong buổi chăn bò?**

A. Chạy theo cánh diều, nghêu ngao hát.

B. Dựa lưng vào gốc cây đọc truyện, ngủ sau dưới lớp rơm rạ.

C. Ngồi ngất nghểu trên lưng bò thổi kèn lá.

**4. Với tác giả, được sống trên cánh đồng là giây phút thần tiên. Em cũng đã từng có những giây phút thần tiên trước một cảnh vật nòa đó. Hãy viết 2 - 3 câu nói về niềm hạnh phúc ấy của em.**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**5. Xác định CN - VN của các câu sau:**

a) Mấy chú vàng anh đang ríu rít chuyền cành.

b) Các em bé trong khu tập thể nhà tôi đang nô đùa trước sân.

c) Chú mèo mướp nằm dài phơi nắng trước hiên nhà.

d) Nghệ sĩ ve sầu cất lên những giai điệu chào hè.

**Câu 6** **Phân các từ ghép trong từng nhóm dưới đây thành 2 loại: từ ghép tổng hợp và từ ghép phân loại.**

a) Máy cày, máy nổ, máy ảnh, máy khâu, máy móc, máy in, máy kéo.

b) Cây cam, cây chanh, cây ăn quả, cây cối, cây công nghiệp, cây lương thực.

c) Xe đạp, xe bò, xe buýt, xe cộ, xe con, xe máy, xe lam.

a)

- Từ ghép tổng hợp: *...............................................................................................................*

- Từ ghép phân loại: *..............................................................................................................*

b)

- Từ ghép tổng hợp: *..............................................................................................................*

- Từ ghép phân loại: *............................................................................................................*

c)

- Từ ghép tổng hợp: *.............................................................................................................*

- Từ ghép phân loại: *..............................................................................................................*

**Câu 7 Xác định DT, ĐT, TT.**

“Mùa thu mới chớm nhưng nước đã trong vắt, trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy.”

- DT: *.........................................................................................................................*

- ĐT: *.........................................................................................................................*

- TT: *.........................................................................................................................*

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TOÁN SỐ 5**

**(Thứ sáu ngày 3 tháng 4 năm 2020)**

**I. Phần trắc nghiệm:** Khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng:

***1) ***

A 4;  B. 6;  C. 5;  D. 3; 

***2) Trong các phân số  ;  ;  ; phân số tối giản là :***

A. ******  B. ******  C. ******   D. ******

***3) * Dấu cần điền (>; < ; =) vào chỗ chấm *là :***

A. <  B. = C. >  D. không dấu

***4) Tháng 2 có ………… ngày hay ……… ngày .***

A. 29 hay 31 ngày C. 30 ngày hay 31 ngày

B. 31 ngày hay 32 ngày D. 28 ngày hay 29 ngày

***5) Điền số hoặc tên đơn vị thích hợp vào chỗ chấm (1điểm) :***

250m2 = 25000 ……... 25hg4dag = ………. dag

500m =………… cm 305dam = 30500 ………

***6) Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống (2điểm) :***

50 : (5 x 5) = 10 **□** (25 x 36) : 9 = 100 **□**

32 : (8 x 4) = 16 **□** 15  (15 – 12) = 36 **□**

**I. Phần tù luËn:** **Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

|  |
| --- |
| **Kiến thức cần nhớ : QUY ĐỒNG MẪU SỐ CÁC PHÂN SỐ**  *Cách 3 ( Khi các mẫu số không chia hết cho nhau nhưng lại cùng chia hết cho một số tự nhiên lớn hơn 1)*  ***Tìm một mẫu số chung nhỏ nhất chia hết cho tất cả các mẫu số này. Sau đó QĐMS các phân số với mẫu số vừa tìm.***  VD : Quy đồng mẫu số hai phân số và  Mẫu số chung: 36  Ta có:  ;  Vậy QĐMS hai phân số và  được và |

**Bài 1:** Quy đồng mẫu số (QĐMS) các phân số sau

a)  và  Mẫu số chung: 24

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b)  và  Mẫu số chung: ..................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

c)  và  Mẫu số chung: ..................

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ ............................................................

**Bài 2:** Quy đồng mẫu số các phân số sau (Theo mẫu)

Mẫu: Quy đồng mẫu số các phân số;  và  Mẫu số chung: 30

Ta có:  ;  ; 

Vậy QĐMS các phân số ;  và  được ;và

a) ; và  Mẫu số chung: 30

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

b) ; và  Mẫu số chung: 24

..................................................................................................................................................... ..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Hä vµ tªn: ............................................ **PHIẾU TIẾNG VIỆT SỐ 5**

**(Thứ sáu ngày 3 tháng 4 năm 2020)**

**\*Kiến thức cần nhớ: Con đọc phần kiến thức cần nhớ 5 lần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Câu kể Ai làm gì?** | **Câu kể Ai thế nào?** |
| **Chủ ngữ** | - chỉ sự vật( người, đồ vật hoặc cây cối được nhân hóa) có hoạt động được nói đên ở vị ngữ.  - do danh từ hoặc cụm danh từ | - Chỉ sự vật có đặc điểm, tính chất hoăc trạng thái được nêu ở vị ngữ.  - do danh từ hoặc cụm danh từ. |
| **Vị ngữ** | **- C**hỉ hoạt động của sự vật  - do **động từ** hoặc cụm động từ tạo thành | - Chỉ đặc điểm, tính chất, trạng thái của sự vật  - do **tính từ,** động từ hoặc cụm động từ, cụm tính từ tạo thành. |

**\*Bài tập áp dụng:**

**Bài 1: Thêm vị ngữ thích hợp để được câu kể Ai làm gì?**

- Sáng nào cũng vậy, em…………………………………………………………

- Con mèo nhà em …………………………………………………………………...

- Hai hàng cây ven đường ………………………………………………………..

**Bài 2: Thêm chủ ngữ để hoàn thành các câu kể Ai làm gì?**

a) Sáng sớm,............................... gáy ò ó o.

b) .................................gặt lúa.

c) ..............................đang chơi đùa trên sân trường..

**Bài 3: Xác định các bộ phận CN, VN trong mỗi câu sau:**

**VD. Mỗi sáng, em đều tập thể dục.**

a) Sáng sớm, bà con trong các thôn đã nườm nượp đổ ra đồng.

b) Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, ba người ngồi ăn cơm với thịt gà rừng.

c) Trong rừng, chim chóc hót véo von.

d) Đàn cò trắng đang sải rộng cánh bay.

**Bài 4: Đặt câu theo mẫu Ai thế nào? để miêu tả:**

**-** Một bạn học sinh

VD: Bạn Mai rất xinh xắn.

- Một buổi sớm mùa đông:…………………………………………………………………

- Một bác thợ mộc:………………………………………………………………………….

- Một con vật em thích:…………………………………………………………………….

- Cánh đồng:………………………………………………………………………………..

- Hoa mai vàng:……………………………………………………………………………..

- Sân trường:…………………………………………………………………………………

**Bài 5: Điền chủ ngữ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu sau:**

a)………………….…. mải mê ấp trứng, quên cả ăn, chỉ mong ngày trứng nở thành con.

b) ................................hót ríu rít trên cành xoan, như cũng muốn đi học cùng chúng em.

c) Trong chuồng, ................kêu “chiêm chiếp”, ....................kêu “ cục tác”, .......................thì cất tiếng gáy vang.

**Bài 6: Đặt một câu kể Ai làm gì?, một câu kể Ai thế nào? Rồi gạch chú thích dưới chủ ngữ, vị ngữ của câu em vừa đặt.**

**VD:** Bạn Hòa / đang học bài Bạn Mai rất tốt bụng.

CN VN CN VN

................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. ..................

Grade 4 - (Worksheet No. 1)

**EXERCISE 1. Answer the questions:**

1. Can you swim?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

2. Can you play chess?

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

3. Can your father play football?

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

4. Can you ride a bike?

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**EXERCISE 2: Complete the sentences.**

1. I go to .......................... from Monday to Friday.

2. Linda and Mai like .......................... rope.

3. My .......................... is Nguyen Hue Primary School.

4. I am in .......................... 4a3.

5. My friend’s school is in Cau Giay ...........................

**EXERCISE 3: Rearrange words to make a meaningful sentence.**

1. in/ is/ my/ Street/ school/ Nguyen Hue/.

2. way/ this/ I / to/ school/ is/ go/ the/.

3. class/ you/ in / are/ what/?

4. 4a5/ in/ she/ class/ is/.

5. at/ Nghia Tan/ study/ we/ School/ Primary/.

6. her/ Quang Trung/ school/ is/ Street/ in/.

7. are/ going/ school/ to/ we/.

8. colour/ her/ schoolbag/ is/ what/?

9. Linda/ England/ from/ is/.

10. the/ December/ her/ is/ on/ birthday/ fifth/ of/.